**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN – LỚP 5**

**BÀI 6. GIỚI THIỆU VỀ TỈ SỐ (TIẾT 2) – TIẾT 12**

**Thời gian thực hiện: ngày 24 tháng 9 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Hiểu dược ý nghĩa về tỉ số cùa hai số. Luyện đọc, viết tỉ số của hai số

Làm quen với sơ đồ biêu thị tì số của hai số; Phát triển các NL toán học như: Thông qua việc quan sát, lập luận, thực hành, diễn đạt khi học về tỉ số của hai sổ, cách đọc, viết và quan sát sơ đồ đoạn thẳng biêu diễn tỉ số cùa hai số. HS có cơ hội được phát triển NL tư duy và lập luận toán học, NL giai quyết vấn dề toán học, NL giao liếp toán học.

- Phát triển năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua việc khuyến khích học sinh tự học tham gia các hoạt động nhóm và thảo luận, trình bày kết quả.

- Chăm chỉ trong tính toán và làm bài; trung thực trong đánh giá kết quả học tập cả bản thân, của bạn; có trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**-** Chuẩn bị một số tình huống đơn giản dẫn tới nhu cầu sử dụng phép chia để so sánh hai số.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **5’** | **1. Hoạt động mở đầu:** |
|  | Trò chơi Ai nhanh hơn?GV đưa ra một số yêu cầu, HS nào có câu trả lời nhanh thì ra tín hiệu. Tỉ số của 3 và 5 là bao nhiêu?Tỉ số của 5 và 3 là bao nhiêu? GV viết bảng, yêu cầu HS đọc: Tỉ số 3:7; 4/3 | \* HSKT tham gia chơi cùng bạn.HS trả lời – nhận xét |
|  | -GV nhận xét, tuyên dương- Giới thiệu bài.  |  |
| **25’** | **2. Hoạt động luyện tập:**\*Mục tiêu: HS Tìm được tỉ số của 2 số. Hiểu được ý nghĩa tỉ số. Làm quen với sơ đồ biểu thị tì số của hai số.  |
|  | **Bài 3.**  Gọi HS đọc đề bài | - HS đọc |
|  | * Bài tập có mấy yêu cầu?
 | - BT có 3 yêu cầu |
|  | - Muốn tìm tỉ số của số a với số b ta làm thế nào? | - Ta lấy số a chia số b |
|  | - Muốn tìm tỉ số cúc màu xanh và số cúc màu đỏ ta làm thế nào? | - Số cúc màu xanh chia số cúc màu đỏ |
|  | - Số cúc màu xanh là bao nhiêu? | - Số cúc màu xanh là 4c |
|  | - Số cúc màu đỏ là bao nhiêu? | - Số cúc màu đỏ là 5c |
|  | - Vậy tỉ số của số cúc màu xanh với số cúc màu đỏ là bao nhiêu? | - 4:5 hoặc 4/5 |
|  | Tương tự như vậy, thực hiện phần b,c |  |
|  | - GV gọi HS trình bày cách viết tỉ số ở từng phần | - HS trình bày, nhận xét, bổ sung.  |
|  | - GV nhận xét, tuyên dương |  |
|  | - Muốn tìm tỉ số của 2 số ta làm thế nào? | - Muốn tìm tỉ số của 2 số ta lấy số thứ nhất chia cho số thứ hai.  |
|  | **Bài 4**. Gọi HS đọc bài.  | - HS đọc bài.  |
|  | - Em hiểu số tiền tiết kiệm cùa Châu gấp 4 lẩn số tiền tiết kiệm cùa Nguyên là thế nào? | * Nếu số tiền của Nguyên là 1 phần thì số tiền cùa Châu bằng 4 phần.
 |
|  | * Quan sát sơ đồ đoạn thẳng, trong đó số tiền của Nguyên biểu diễn bằng 1 đoạn thẳng, so tiền của Châu biểu diễn bằng 4 đoạn thẳng (các đoạn thẳng bằng nhau).
 | - HS lắng nghe |
|  | - Thảo luận nhóm đôi: Hãy trao đổi, suy nghĩ để tìm tỉ số số tiền của Nguyên và số tiền của Châu.  | - HS thảo luận nhóm đôi. Trả lời câu hỏi.  |
|  | - Gọi các nhóm trình bày | - Các nhóm trình bày, nhận xét, đặt câu hỏi nếu có.  |
|  | - GV nhận xét chung |  |
|  | * GV tóm tăt *tiên trình* giãi bài toán: số tiền tiết kiệm cùa Nguyên chiếm 1 phần thì của Châu chiếm 4 phần 🡪 Sơ đồ hoá 🡪 Chuyển dịch về ngôn ngữ tỉ số.
 | - HS lắng nghe |
|  | * Ngược lại, tỉ số số tiền của Nguyên và số tiền của Châu là ¼ nghĩa là số tiền của Nguyên 1 phần thì số tiền của Châu bằng 4 phần như thế.

\* GV cho HSKT thực hiện các phép trừ trong phạm vi 100 | - HS lắng nghe |
| **5’** | **3. Hoạt động vận dụng**\*Mục tiêu: HS làm quen với sơ đồ biêu thị tì số của hai số.  |
|  | **Bài 5**. Yêu cầu HS tự đọc bài | - HS đọc bài |
|  | - Số vở của Minh bằng 2/5 số vở của Khuê nghĩa là gì? | - Nghĩa là số vở của Minh là 2 phần thì số vở của Khuê bằng 5 phần như thế.  |
|  | - GV hướng dẫn biểu diễn trên sơ đồ đoạn thẳng.  | - HS quan sát |
|  | - Qua sơ đồ, hãy thực hiện các yêu cầu của bài tập. Suy nghĩ tìm cách chuyển dịch về ngôn ngữ tỉ số của hai sô rồi viết câu trả lời.  | - HS thực hiện |
|  | - Yêu cầu HS chia sẻ cùng bạn | - HS chia trẻ trong nhóm |
|  | - Gọi HS trình bày trước lớp | - Trả lời:a) Tỉ số giữa số vở của Minh và số vở của Khuê là 2 : 5 hay 2/5. b) Tỉ số giữa số vở của Khuê và số vở của Minh là 5 : 2 hay 5/2c) Ti sô giữa số vở của Minh và tổng số vở của hai bạn là 2 : 7 hay 2/7- Nói cho bạn nghe cách làm.  |
|  | - Như vậy, tỉ số của 2 số có thể được biểu thị qua sơ đồ đoạn thẳng.  |  |
|  | - Hãy lấy ví dụ minh chứng | - HS phát biểu |
|  | **Củng cố, dặn dò**- Qua bài này, các em biết thêm được điêu gì? | - HS phát biểu, nhắc lại nội dung bài |
|  | * Nhắc HS về nhà, các em ôn các vân đề: Tỉ số của hai số, cách đọc, viết các tỉ số; quan sát sơ đồ đoạn thẳng biều diễn tỉ số cua hai số rồi tìm cách chuyển dịch về ngôn ngữ tỉ số của hai số.
 |  |
|  | - Tìm tình huống thực tế liên quan đến ti số của hai số, hôm sau chia sé với các bạn.  |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

…………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………